

Số: 21/KH-THPT BH

Buôn Hồ, ngày 30 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023-2024

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ-TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH, ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024 đối với GDMN, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Trường THPT Buôn Hồ xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 như sau:

2. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Thế giới đang thay đổi với tốc độ nhanh chóng. Nhân loại thời 4.0 đang đòi hỏi nguồn nhân lực phù hợp để phát triển bền vững.

Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk luôn phát triển không ngừng với truyền thống năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tích cực đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và giúp tỉnh ngày một phát triển, hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo và của Thị ủy, UBND thị xã. Toàn thể đội ngũ giáo viên của nhà trường tâm huyết với nghề và ý thức trách nhiệm cao luôn quyết tâm triển khai hiệu quả Chương trình GDPT mới nhằm xây dựng và phát triển nhà trường.

2.1.2. Thách thức

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường phải tích cực đổi mới về mọi mặt và triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn một số bất cập, chồng chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao; chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp.

Các nguồn lực để thực hiện thành công Chương trình GDPT mới còn hạn chế, chưa kịp thời khiến cho các hoạt động đổi mới toàn diện giáo dục chưa thực sự đạt được mục tiêu đề ra.

Ảnh hưởng xấu của kinh tế thị trường và những hiện tượng tiêu cực trong xã hội như

lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường cùng với tình hình dịch bệnh gây ra nhiều vấn đề về sức khỏe, thể chất và tâm lý của cả giáo viên và học sinh.

Một bộ phận lớn CMHS và học sinh chưa nhận thức đầy đủ về Chương trình GDPT mới. Học sinh lớp 9 chưa được tiếp cận Chương trình GDPT 2018 nên rất bỡ ngỡ khi chọn lựa tổ hợp môn học tại trường THPT.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

* Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số (kể cả hợp đồng): 81 người, 44 nữ.

+ Lãnh đạo: 03; Giáo viên: 71; nhân viên: 07.

- Trình độ chuyên môn:

+ Lãnh đạo: 02 tốt nghiệp Đại học, 01 thạc sĩ.

+ GV: 41 Tốt nghiệp đại học, 30 thạc sĩ.

- Cơ cấu các tổ chuyên môn và tổ văn phòng: gồm 09 tổ

+ Tổ Toán - Tin: 15 Giáo viên

+ Tổ Ngữ văn: 09 giáo viên

+ Tổ Vật lý - CN: 11 giáo viên

+ Tổ Hóa học - Địa lý: 09 giáo viên

+ Tổ Sinh học - CN: 05 giáo viên

+ Tổ Lịch sử - GDCD (GDKT&PL): 08 giáo viên và nhân viên

+ Tổ Ngoại ngữ: 09 giáo viên

+ Tổ TD (GDTC) - GDPQ AN: 07 giáo viên

+ Tổ Văn phòng: 05 nhân viên

- Các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là lực lượng phối hợp với nhà trường trong tất cả các hoạt động có hiệu quả.

* Học sinh

- Gồm: 1339 em trong đó có 800 em nữ - tỷ lệ: 57,18%; 68 em học sinh dân tộc thiểu số - tỷ lệ: 5,07%, chia làm 33 lớp:

+ Khối 12: 12 lớp 450 em

+ Khối 11: 10 lớp 405 m

+ Khối 10: 11 lớp 484 em

* Cơ sở vật chất

- Khuôn viên nhà trường có diện tích 2.1 ha. Có tường rào kiên cố, kiến trúc hiện đại, đảm bảo an toàn; có cổng trường và các cổng phụ kiên cố, thiết kế tương đối đẹp.

- Sân trường được lát gạch, trồng cây xanh, có hệ thống bồn hoa; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện.

- Phòng học: 36 phòng kiên cố; trang bị đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt mát...; 33 phòng học trang bị màn hình ti vi.

- 05 phòng vi tính, mỗi phòng có 20 máy con và 1 máy chủ tất cả kết nối mạng...

- 03 phòng thí nghiệm: Vật lý, Sinh học, Hóa học: có tạm đủ các dụng cụ, hóa chất... thí nghiệm thực hành.

- 02 nhà đa năng thực hiện các sinh hoạt tập thể, thi đấu thể thao, văn nghệ...

- Sân bãi tập thể dục, quốc phòng 500m².

- Trang bị 2 bộ bóng rổ, 2 sân bóng chuyền, 1 bàn bóng bàn, 4 sân cầu lông, 30 khẩu súng và các thiết bị khác như: Lựu đạn tập; các loại mô hình....để dạy và học GDQP-AN.

- Nhà làm việc của lãnh đạo, các tổ chuyên môn, Chi-Đảng bộ ... gồm: 25 phòng cho các bộ phận lãnh đạo, tổ, y tế có đủ máy tính máy in kết nối mạng, truyền thống...01 phòng họp trang bị máy chiếu.

- Thư viện được đánh giá đạt chuẩn, có đầy đủ tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập; có trang Website phục vụ công tác của nhà trường.

- Có nhà xe giáo viên, nhà xe học sinh.

- Có công trình vệ sinh công cộng riêng cho giáo viên, học sinh và đảm bảo sử dụng tốt, đảm bảo vệ sinh môi trường; có công trình nước sạch cấp đủ nước uống và sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhìn chung CSVC tương đối đầy đủ.

2.2.2. Điểm yếu của nhà trường

- Trường nằm xa trung tâm của tỉnh (cách 40 km) nên việc giao lưu học hỏi kinh nghiệm của đội ngũ CBGV và học sinh gặp nhiều khó khăn.

- Chất lượng giáo viên không đồng đều giữa các môn.
- Chưa có giáo viên dạy các môn Âm nhạc và Mỹ thuật.
- Học sinh đa số vùng nông thôn, khả năng tiếp cận việc đổi mới phương pháp học tập để nâng cao năng lực học tập của học sinh còn quá hạn chế.
- Chất lượng học sinh đầu vào không đồng đều, số lượng học sinh trên 1 lớp nhiều (gần 40,5 em/lớp) khó áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.
- Cơ sở vật chất của nhà trường chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị chưa đồng bộ: wifi chưa mạnh và chưa phủ toàn trường, chưa có nhà tập đa năng, dự án Thư viện thông minh chưa được triển khai, thiếu một số phòng bộ môn để thực hiện chương trình GDPT 2018...

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

Trường THPT Buôn Hồ quyết tâm thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 qua từng năm học.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quyết tâm xây dựng nhà trường thành nơi giúp học sinh phát triển toàn diện và trở thành những con người hạnh phúc.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong đơn vị. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm giải trình việc thực hiện nhiệm vụ khi xã hội và cấp trên kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung phát triển đội ngũ về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, sáng tạo cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chủ đề từng năm. Triển khai

đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và các văn bản liên quan trong ngành giáo dục. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương và nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tạo niềm tin cho CMHS và học sinh khi đến trường; động viên kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục theo học để duy trì và ổn định số lượng học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; Nâng cao chất lượng dạy học thực hành, thí nghiệm, dạy học ngoại ngữ, dạy học kiến thức địa phương,...; Tăng cường kỹ năng thí nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; Đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học cho học sinh.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng dạy học: Có nhiều học sinh giỏi và chất lượng đạt giải cao hơn những năm trước; chất lượng đại trà ổn định; học sinh được rèn luyện các kỹ năng.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng tiếng Anh: Xây dựng được phong trào dạy học Tiếng Anh trong nhà trường; tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tới toàn xã hội về vai trò của Tiếng Anh trong hội nhập quốc tế và cơ hội tìm việc làm trong giai đoạn 4.0.

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng công tác phân luồng, hướng nghiệp.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động tập thể, tuyên truyền, ký cam kết về an toàn giao thông và các tệ nạn xã hội, không xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

- Đảm bảo CSVC phục vụ dạy và học; thư viện phong phú tài liệu; các phòng bộ môn, thực hành, thí nghiệm sắp xếp khoa học, sử dụng tối đa.

- Huy động được nhiều nguồn nhân lực, vật lực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học; tăng cường vật chất, thiết bị dạy học, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp; nâng cao các tiêu chí của trường đạt chuẩn KĐCLGD, đạt Chuẩn Quốc gia năm học 2023 - 2024, thực hiện tốt cải tiến chất lượng.

- Thực hiện tốt luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Tăng cường phối hợp với địa phương, gia đình học sinh và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

4.1. Chương trình môn học

4.1.1. Khối 12 vẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006 cụ thể như sau: (Gồm 12 lớp 12)

1. Môn Toán

- Khối 12: (3.5 tiết/1tuần) Tổng số tiết 123

2. Môn Vật Lý

- Khối 12: (2 tiết/1tuần) Tổng số tiết 70

3. Môn Hóa học:

- Khối 12: (2 tiết/1tuần) Tổng số tiết 70

4. Môn Sinh học

- Khối 12: (1.5 tiết/1tuần) Tổng số tiết 53

5. Môn Tin học

- Khối 12: (1.5 tiết/1tuần) Tổng số tiết 53

6. Môn Công nghệ

- Công nghệ 12: (1 tiết/1tuần) Tổng số tiết 35

7. Môn Ngữ văn

- Khối 12: (3 tiết/1tuần) Tổng số tiết 105

8. Môn Lịch sử

- Khối 12: (1.5 tiết/1tuần) Tổng số tiết 53

9. Môn Địa Lý

- Khối 12: (1.5 tiết/1tuần) Tổng số tiết 53

10. Môn Tiếng Anh

- Khối 12: (3 tiết/1tuần) Tổng số tiết 105

11. Môn Thể dục

- Khối 12: (2 tiết/1tuần) Tổng số tiết 70

12. Môn Giáo dục công dân

- Khối 12: (1 tiết/1tuần) Tổng số tiết 35

13. Môn GDQP&AN

- Khối 12: (1 tiết/1tuần) Tổng số tiết 35

14. Tự chọn

- Khối 12: (3.5tiết/1tuần) Tổng số tiết 123

15. GDNGLL - GDHN

- Khối 12: (3tiết/1 tháng) Tổng số tiết 27

4.1.2. Khối 10, 11 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT: (Gồm 21 lớp)

TT	Môn học	Số tiết		
		Tổng	HK I	HK II
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	105	LL: 46 CĐ: 4 TN: 4	LL: 43 CĐ:4 TN:4
2	Toán	105	LL: 46 CĐ: 4 TN: 4	LL: 43 CĐ:4 TN:4
3	Ngoại ngữ 1	105	LL: 46 CĐ: 4 TN: 4	LL: 43 CĐ:4 TN:4
4	Giáo dục thể chất	70	LL: 28 CĐ: 4 TN: 4	LL: 26 CĐ: 4 TN: 4
5	Giáo dục quốc phòng an ninh	35	LL: 6 CĐ: 6 TN: 6	LL: 5 CĐ: 6 TN: 6
6	Lịch sử	52	LL: 21 CĐ: 3 TN: 3	LL: 19 CĐ: 3 TN: 3
Môn học lựa chọn				
7	Địa lý	70	LL: 28 CĐ: 4 TN: 4	LL: 26 CĐ: 4 TN: 4

8	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
9	Vật lý	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
10	Hóa học	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
11	Sinh học	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
12	Công nghệ	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
13	Tin học	70	LL: 28 CD: 4 TN: 4	LL: 26 CD: 4 TN: 4
Chuyên đề học tập lựa chọn				
	Cụm chuyên đề Toán	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Ngữ văn	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Lịch sử	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Địa lý	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Vật lý	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Hóa học	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
	Cụm chuyên đề Sinh học	35	LL: 6 CD: 6 TN: 6	LL: 5 CD: 6 TN: 6
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
14	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105		

15	Nội dung giáo dục địa phương	35		
Số tiết/tuần (cả năm học)		28,5		

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐTN, HN LỚP 10

Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết;

Học kỳ I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết;

Tuần	Tiết	Hoạt động	Nội dung	Ghi chú
CHỦ ĐỀ 1: XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG (tháng 9)				
1	1	SHDC	1. Giới thiệu các truyền thống của nhà trường.	
	2	1HĐGD theo CD	1. Tìm hiểu về truyền thống và hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. 4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường	
	3	SHL	1. Viết về truyền thống nhà trường	
2	4	SHDC	2. Chia sẻ kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn	
	5	HĐGD theo CD	2. Tìm hiểu về giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện. 7. Rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử.	
	6	SHL	2. Chia sẻ ý nghĩa của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp	
3	7	SHDC	Giao lưu với đoàn viên tiêu biểu	
	8	HĐGD theo CD	5. Thực hiện biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung. 6. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.	

	9	SHL	3. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	
4	10	SHDC	Trao đổi về kỹ năng giao tiếp, ứng xử.	
	11	HĐGD theo CĐ	3. Thực hiện nội quy trường, lớp. 8. Phát huy giá trị tích cực của các hoạt động xây dựng nhà trường	
	12	SHL	4. Tìm hiểu nội quy, quy định của nhà trường.	
CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN (tháng 10)				
5	13	SHDC	1. Tổ chức diễn đàn về quan điểm sống của thanh niên ngày nay	
	14	HĐGD theo CĐ	2. Tìm hiểu về quan điểm sống. 7. Thể hiện quan điểm sống của bản thân	
	15	SHL	1. Chia sẻ về cảm nhận và những thay đổi của em khi trở thành HS lớp 10	
6	16	SHDC	2. Tham gia các hoạt động tìm hiểu về tính tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó để đạt mục tiêu đề ra	
	17	HĐGD theo CĐ	3. Nhận diện biểu hiện của sự chủ động trong học tập và giao tiếp. 5. Thể hiện sự chủ động	
	18	SHL	2. Giới thiệu những câu chuyện, tấm gương truyền cảm hứng về việc vượt qua hạn chế, điểm yếu của bản thân để vươn lên trong học tập và cuộc sống.	
7	19	SHDC	3. Toạ đàm về ý nghĩa của sự chủ động trong học tập và giao tiếp	
	20	HĐGD theo CĐ	4. Tìm hiểu biểu hiện của sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.	

			6. Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó	
	21	SHL	3. Chia sẻ về sự cần thiết phải rèn tính tự chủ lòng tự trọng và ý chí vượt khó.	
	22	SHDC	3. Toạ đàm về ý nghĩa của sự chủ động trong học tập và giao tiếp (tt)	
8	23	HĐGD theo CD	1. Tìm hiểu đặc điểm tính cách bản thân. 8. Phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu	
	24	SHL	4. Trao đổi về cách rèn luyện sự tự chủ, tính chủ động trong học tập và giao tiếp.	
CHỦ ĐỀ 3: TƯ DUY PHẢN BIỆN VÀ TƯ DUY TÍCH CỰC (tháng 11)				
	25	SHDC	1. Toạ đàm về chủ đề “Tư duy tích cực để thay đổi bản thân”	
9	26	HĐGD theo CD	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I	
	27	SHL	1. Chia sẻ câu chuyện về những người thành công nhờ thay đổi tư duy theo hướng tích cực.	
	28	SHDC	2. Trình diễn tiểu phẩm về tư duy tích cực, tư duy phản biện.	
10	29	HĐGD theo CD	1. Tìm hiểu biểu hiện và các bước hình thành tư duy phản biện. 2. Nhận diện khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực. 3. Điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.	
	30	SHL	2. Tranh luận về các vấn đề trong học tập, cuộc sống để góp phần hình thành tư duy phản biện	
11	31	SHDC	3. Trao đổi về cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực	

	32	HĐGD theo CĐ	4. Rèn luyện tư duy phản biện	
	33	SHL	3. Trao đổi về các biện pháp rèn luyện tư duy tích cực, tư duy phản biện.	
12	34	SHDC	4. Chia sẻ các biện pháp hình thành tư duy phản biện	
	35	HĐGD theo CĐ	5. Vận dụng tư duy phản biện, tư duy tích cực khi đánh giá sự vật, hiện tượng.	
	36	SHL	4. Đề xuất các biện pháp rèn luyện tư duy tích cực.	
CHỦ ĐỀ 4: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH (tháng 12)				
13	37	SHDC	1. Diễn đàn về “Trách nhiệm của các thành viên trong gia đình”.	
	38	HĐGD theo CĐ	1. Tìm hiểu về trách nhiệm của bản thân đối với bố mẹ và người thân. 4. Thực hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân	
	39	SHL	1. Triển lãm tranh, ảnh “Mái ấm gia đình”.	
14	40	SHDC	2. Văn nghệ ca ngợi tình cảm gia đình.	
	41	HĐGD theo CĐ	3. Thực hiện trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình. 7. Tham gia hoạt động phát triển kinh tế gia đình	
	42	SHL	2. Chia sẻ câu chuyện về văn hoá ứng xử trong gia đình.	
15	43	SHDC	3. Toạ đàm “Văn hoá ứng xử trong gia đình”.	
	44	HĐGD theo CĐ	2. Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân. 6. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân	
	45	SHL	3. Chia sẻ cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân của những người thành công	

16	46	SHDC	4. Gặp gỡ khách mời trao đổi về các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.	
	47	HĐGD theo CD	5. Rèn luyện giao tiếp, ứng xử phù hợp trong gia đình. 8. Kết nối yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.	
	48	SHL	4. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình.	
CHỦ ĐỀ 5: THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG (tháng 1)				
17	49	SHDC	1. Toạ đàm về vai trò của thanh niên với cộng đồng.	
	50	HĐGD theo CD	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I	
	51	SHL	1. Giới thiệu những tấm gương tham gia tích cực vào hoạt động cộng đồng.	
18	52	SHDC	2. Chia sẻ ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.	
	53	HĐGD theo CD	1. Tìm hiểu hoạt động cộng đồng. 2. Xác định biểu hiện của người có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ mọi người cùng tham gia. 3. Tìm hiểu biện pháp mở rộng các mối quan hệ và thu hút cộng đồng tham gia hoạt động xã hội. 5. Thực hành mở rộng các mối quan hệ và thu hút cộng đồng tham gia hoạt động xã hội.	
	54	SHL	SƠ KẾT HỌC KỲ I 2. Chia sẻ những kỉ niệm khi tham gia hoạt động cộng đồng.	

Học kỳ II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết

Tuần	Tiết	Hoạt động	Nội dung	Ghi chú
CHỦ ĐỀ 5: THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG (tháng 1)				

19	55	SHDC	3. Trao đổi về các hoạt động kết nối cộng đồng với nhà trường	
	56	HĐGD theo CD	4. Xác định nội dung và hình thức tuyên truyền về văn hoá ứng xử nơi công cộng. 7. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.	
	57	SHL	3. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động xã hội.	
20	58	SHDC	4. Trình diễn tiểu phẩm về văn hoá ứng xử nơi công cộng.	
	59	HĐGD theo CD	6. Thực hiện nội quy, quy định của cộng đồng. 8. Tham gia hoạt động cộng đồng	
	60	SHL	3. Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động xã hội.	
CHỦ ĐỀ 6: HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG (tháng 2)				
21	61	SHDC	1. Trình bày về sự thay đổi môi trường tự nhiên tại địa phương.	
	62	HĐGD theo CD	1. Tìm hiểu, phân tích thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của con người tới môi trường tự nhiên. 2. Đánh giá việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của các tổ chức, cá nhân	
	63	SHL	1. Sáng tác thông điệp bảo vệ môi trường tự nhiên	

22	64	SHDC	2. Văn nghệ ca ngợi cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước	
	65	HDGD theo CD	3. Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên tại địa phương.	
	66	SHL	1. Sáng tác thông điệp bảo vệ môi trường tự nhiên (tt)	
23	67	SHDC	3. Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương	
	68	HDGD theo CD	4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	
	69	SHL	2. Đề xuất sáng kiến bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	
24	70	SHDC	4. Trao đổi về trách nhiệm bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên	
	71	HDGD theo CD	5. Tham gia bảo vệ môi trường.	
	72	SHL	2. Đề xuất sáng kiến bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. (tt)	
CHỦ ĐỀ 7: THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP (tháng 3)				
25	73	SHDC	1. Giao lưu với người lao động thành công trong nghề nghiệp ở địa phương.	
	74	HDGD theo CD	1. Tìm hiểu các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. 2. Tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề. 4. Thực hành tìm kiếm và trao đổi thông tin về nhóm nghề quan tâm	

	75	SHL	1. Chia sẻ kinh nghiệm trong việc tìm kiếm thông tin về các nhóm nghề	
26	76	SHDC	2. Triển lãm về chủ đề An toàn cho người lao động	
	77	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II	
	78	SHL	1. Chia sẻ kinh nghiệm trong việc tìm kiếm thông tin về các nhóm nghề	
27	79	SHDC	3. Toạ đàm về phẩm chất và năng lực cần thiết của người lao động	
	80	HĐGD theo CĐ	3. Tìm hiểu điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. 5. Đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động	
	81	SHL	2. Trao đổi về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và sức khoẻ nghề nghiệp	
28	82	SHDC	4. Toạ đàm về phẩm chất và năng lực cần thiết của người lao động (tt).	
	83	HĐGD theo CĐ	6. Tuyên truyền về nghề nghiệp ở địa phương	
	84	SHL	2. Trao đổi về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn lao động và sức khoẻ nghề nghiệp (tt)	
CHỦ ĐỀ 8: CHỌN NGHỀ, CHỌN TRƯỞNG (Tháng 4)				
29	85	SHDC	1. Toạ đàm về lựa chọn nghề nghiệp phù hợp	

	86	HĐGD theo CĐ	1. Tìm hiểu thông tin về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn	
	87	SHL	1. Chia sẻ về ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp	
30	88	SHDC	2. Trao đổi thông tin về hệ thống trường đào tạo	
	89	HĐGD theo CĐ	3. Xây dựng kế hoạch và tham gia trải nghiệm nghề nghiệp	
	90	SHL	2. Giới thiệu các hình thức trải nghiệm nghề nghiệp	
31	91	SHDC	3. Biểu diễn văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp	
	92	HĐGD theo CĐ	2. Tìm hiểu về tham vấn hướng nghiệp. 4. Thực hành tham vấn hướng nghiệp.	
	93	SHL	3. Trao đổi về xu hướng nghề nghiệp của thanh niên hiện nay	
32	94	SHDC	4. Giao lưu với nhà tuyển dụng	
	95	HĐGD theo CĐ	5. Đánh giá sự phù hợp của bản thân theo nhóm nghề dự định lựa chọn	
	96	SHL	3. Trao đổi về xu hướng nghề nghiệp của thanh niên hiện nay (tt)	
CHỦ ĐỀ 9: RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (tháng 5)				
33	97	SHDC	1. Trao đổi về kỹ năng lập kế hoạch trong học tập. 2. Trao đổi về phương pháp học tập hiệu quả	
	98	HĐGD theo CĐ	1. Tìm hiểu cách thức rèn luyện phẩm chất, năng lực theo nhóm nghề định lựa	

			chọn. 2. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	
	99	SHL	1. Trao đổi về ý nghĩa của việc xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân.	
	100	SHDC	3. Giới thiệu các Câu lạc bộ, khoá học,... giúp cải thiện khả năng học tập, nâng cao hiệu quả rèn luyện bản thân	
34	101	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II	
	102	SHL	2. Chia sẻ cách thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân hiệu quả 3. Trao đổi kinh nghiệm rèn luyện phẩm chất, năng lực theo định hướng nghề.	
	103	SHDC	4. Giới thiệu các Câu lạc bộ, khoá học,... giúp cải thiện khả năng học tập, nâng cao hiệu quả rèn luyện bản thân (tt).	
35	104	HĐGD theo CĐ	3. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề định lựa chọn. 4. Duy trì các hoạt động học tập, rèn luyện bản thân theo nhóm nghề dự định.	
	105	SHL	SƠ KẾT HỌC KỲ II- TỔNG KẾT NĂM HỌC	

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐTN, HN LỚP 11**BỘ SÁCH CÁNH DIỀU**

Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết

Học kỳ I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết

Tuần	Tiết	Hoạt động	Nội dung	Ghi chú
CHỦ ĐỀ 1: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG				
1	1	SHDC	Giới thiệu phương hướng xây dựng và phát triển của nhà trường.	
	2	HĐGD theo CD	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 1.	
	3	SHL	Chia sẻ các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.	
2	4	SHDC	Giao lưu theo chủ đề Phát triển mối quan hệ tốt đẹp trong nhà trường.	
	5	HĐGD theo CD	Tìm hiểu hoạt động 3, 4 chủ đề 1.	
	6	SHL	Trao đổi kinh nghiệm trong việc phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.	
3	7	SHDC	Chia sẻ kế hoạch hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên trong năm học.	
	8	HĐGD theo CD	Tìm hiểu hoạt động 5, 6 chủ đề 1.	
	9	SHL	Thảo luận về các hoạt động của lớp phù hợp với các chủ đề của Đoàn thanh niên nhà trường	
4	10	SHDC	Tổng kết các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, phát huy truyền thống.	
	11	HĐGD theo CD	Tìm hiểu hoạt động 7, 8 chủ đề 1 và đánh giá.	

	12	SHL	Trao đổi về quy định, nội quy trường, lớp, cộng đồng.	
CHỦ ĐỀ 2: QUẢN LÝ BẢN THÂN				
5	13	SHDC	Tổ chức diễn đàn về quản lý cảm xúc.	
	14	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1 chủ đề 2.	
	15	SHL	Học hỏi những cách quản lý cảm xúc ứng xử phù hợp.	
6	16	SHDC	Tham gia các hoạt động rèn luyện khả năng quản lý cảm xúc của bản thân.	
	17	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 2 chủ đề 2.	
	18	SHL	Trao đổi về cách suy nghĩ tích cực để quản lý cảm xúc.	
7	19	SHDC	Chia sẻ các cách làm chủ các mối quan hệ.	
	20	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3 chủ đề 2.	
	21	SHL	Trao đổi về các mối quan hệ hiện có và cách cải thiện các mối quan hệ đó.	
8	22	SHDC	Trao đổi về vấn đề làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè.	
	23	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 4, 5 chủ đề 2 và đánh giá.	
	24	SHL	Trao đổi về ý nghĩa của việc làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với bạn bè.	
CHỦ ĐỀ 3: HOÀN THIỆN BẢN THÂN				
9	25	SHDC	Trao đổi về cách thể hiện nét riêng và sự tự tin về điểm riêng của bản thân	

	26	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I	
	27	SHL	Học hỏi những cách điều chỉnh của bản thân để thích ứng với sự thay đổi.	
10	28	SHDC	Tổ chức biểu diễn tài năng trẻ (thời trang tái chế, đàn, hát, vẽ tranh ...)	
	29	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2, 3 chủ đề 3.	
	30	SHL	Thảo luận về vấn đề: “Chỉ người có nhiều điểm yếu mới cần nỗ lực hoàn thiện bản thân”	
11	31	SHDC	Trao đổi kinh nghiệm tham gia các hoạt động cải thiện điểm yếu của bản thân.	
	32	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 4, 5 chủ đề 3.	
	33	SHL	Chia sẻ trải nghiệm và bài học về nỗ lực hoàn thiện bản thân.	
12	34	SHDC	Chia sẻ ý nghĩa của việc nỗ lực hoàn thiện bản thân trong cuộc sống.	
	35	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 6,7 chủ đề 3.	
	36	SHL	Chia sẻ những câu chuyện thể hiện nỗ lực cải thiện điểm yếu, phát huy điểm mạnh của bản thân.	
CHỦ ĐỀ 4: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH				
13	37	SHDC	Trao đổi về mối quan hệ trong gia đình thời đại 4.0	
	38	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 4.	

	39	SHL	Thảo luận ý nghĩa và sự cần thiết của việc tham gia hoạt động lao động trong gia đình.	
14	40	SHDC	Hùng biện về người chủ gia đình trong tương lai.	
	41	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3, 4 chủ đề 4.	
	42	SHL	Chia sẻ những mẹo vặt để làm việc nhà hiệu quả.	
15	43	SHDC	Triển lãm các vật dụng gia đình từ vật liệu tái chế.	
	44	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 5, 6 chủ đề 4.	
	45	SHL	Trao đổi các cách thức quản lý tiền bạc hợp lý, tiết kiệm.	
16	46	SHDC	Tọa đàm về tiết kiệm tài chính trong gia đình.	
	47	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 7, 8, 9 chủ đề 4 và đánh giá.	
	48	SHL	Tìm hiểu những câu chuyện về người trẻ thành công nhờ sớm biết quản lý tài chính cá nhân.	
CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG VĂN MINH				
17	49	SHDC	Tọa đàm về thanh niên và trách nhiệm với cộng đồng.	
	50	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I	
	51	SHL	Trao đổi và chia sẻ quan điểm về “bệnh vô cảm” của thanh niên hiện nay.	
18	52	SHDC	Trình bày các tiểu phẩm về xây dựng cộng đồng văn minh.	

	53	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 5.	
	54	SHL	Sơ kết học kỳ I	

Học kỳ II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết

Tuần	Tiết	Hoạt động	Nội dung	Ghi chú
CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG VĂN MINH (tt)				
19	55	SHDC	Giao lưu với thanh niên tiêu biểu của địa phương về các hoạt động thiện nguyện, các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương.	
	56	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3, 4, 5 chủ đề 5.	
	57	SHL	Chia sẻ ý nghĩa của việc ứng xử văn minh và sống có trách nhiệm trong cộng đồng.	
20	58	SHDC	Hùng biện về nếp sống văn minh trong đô thị.	
	59	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 6, 7 chủ đề 5 và đánh giá.	
	60	SHL	Trao đổi về cách rèn luyện hành vi văn minh nơi công cộng.	
CHỦ ĐỀ 6: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, TÀI NGUYÊN VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN				
21	61	SHDC	Truyền thống về chủ đề bảo vệ môi trường, tài nguyên.	
	62	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 6.	
	63	SHL	Tranh biện về tác động của sản xuất, kinh doanh đến môi trường.	
22	64	SHDC	Trình diễn thời trang từ vật liệu tái chế.	
	65	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3 chủ đề 6.	

	66	SHL	Hùng biện về vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương.	
23	67	SHDC	Triển lãm tranh, ảnh về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương.	
	68	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 4, 5 chủ đề 6.	
	69	SHL	Tọa đàm về vai trò, sự tham gia của học sinh trong việc bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh.	
24	70	SHDC	Văn nghệ bảo vệ môi trường.	
	71	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 6 chủ đề 6 và đánh giá.	
	72	SHL	Trao đổi những điều HS đã học được từ các hoạt động tổ chức để bảo vệ môi trường.	
CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP				
25	73	SHDC	Hùng biện về chọn nghề phù hợp	
	74	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 7.	
	75	SHL	Kể chuyện về những tấm gương thành công trong nghề nghiệp.	
26	76	SHDC	Trao đổi thông tin về hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động hiện nay.	
	77	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3, 4, 5 chủ đề 7.	
	78	SHL	Chia sẻ các cuốn sách hay về xu hướng phát triển nghề mới trong xã hội hiện nay.	
27	79	SHDC	Văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp.	
	80	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II	

	81	SHL	Trao đổi về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay.	
28	82	SHDC	Giao lưu với khách mời về định hướng nghề nghiệp.	
	83	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 6, 7 chủ đề 7 và đánh giá.	
	84	SHL	Trao đổi về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay (tt).	
CHỦ ĐỀ 8: LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI				
29	85	SHDC	Trao đổi thông tin về hệ thống các trường đào tạo nghề: trung cấp, cao đẳng, đại học hiện nay.	
	86	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2 chủ đề 8.	
	87	SHL	Chia sẻ về kết quả đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề.	
30	88	SHDC	Chia sẻ một số dự kiến ngành nghề lựa chọn.	
	89	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 3 chủ đề 8.	
	90	SHL	Chia sẻ thông tin các trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.	
31	91	SHDC	Giao lưu với khách mời về nghề nghiệp giới trẻ lựa chọn hiện nay.	
	92	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 4 chủ đề 8.	
	93	SHL	Thảo luận và chia sẻ kế hoạch hè về rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân lựa chọn.	

32	94	SHDC	Tọa đàm “ Những nghề có triển vọng trong tương lai”	
	95	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 5 chủ đề 8 và đánh giá.	
	96	SHL	Chia sẻ định hướng nghề nghiệp của bản thân sau khi tham gia tọa đàm.	
CHỦ ĐỀ 9: RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP				
33	97	SHDC	Tọa đàm về thanh niên lập nghiệp, người lao động trong thời kỳ mới.	
	98	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 1, 2, 3 chủ đề 9.	
	99	SHL	Chia sẻ về biện pháp rèn luyện của bản thân.	
34	100	SHDC	Triển lãm tranh về giới thiệu nghề nghiệp.	
	101	HĐGD theo CĐ	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II	
	102	SHL	Thảo luận và chia sẻ những dự định sẽ thực hiện trong hè để tiếp tục rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.	
35	103	SHDC	Giao lưu với đại diện doanh nghiệp tại địa phương.	
	104	HĐGD theo CĐ	Tìm hiểu hoạt động 4, 5 chủ đề 9.	
	105	SHL	Sơ kết học kỳ II. Tổng kết năm học.	

4.2. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

4.2.1. Hoạt động ngoại khóa

* Kế hoạch Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, Hội thao AN - QP

- Thời gian: Tháng 10/2022.
- Địa điểm: Sân thể dục Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung: Các môn điền kinh; bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, cờ vua...; các nội dung của Hội thao AN-QP.
- Hình thức: Thi đấu đối kháng và thi đấu đồng đội

- Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo Tổ TD (GDTC) - GDQP AN và phối hợp với các đoàn thể để thực hiện.

- Tổ TD (GDTC) - GDQP AN xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ các thành viên, dự trù kinh phí, tham mưu thành lập Ban tổ chức, tổ trọng tài trình Hiệu trưởng phê duyệt triển khai thực hiện.

* Hoạt động chào mừng ngày nhà giáo việt nam 20/11

- Thời gian: Dự kiến tháng 11/2022
- Địa điểm: Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung: Hội thi hội diễn văn nghệ; các “sân chơi” về học tập; tổ chức giải bóng chuyền nam, nữ; bóng đá nam, nữ...

- Hình thức: Sân khấu hóa, sinh hoạt tập thể...
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với Ban Đại diện CMHS trường, BCH Công Đoàn, GV chủ nhiệm tổ chức thực hiện.

* Hoạt động thi đua chào mừng ngày thành lập đoàn thanh niên 26/3

- Thời gian: Dự kiến tháng 3/2023
- Địa điểm: Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung: Hội trại; Hội thi hội diễn văn nghệ; các “sân chơi” về học tập; tổ chức giải bóng chuyền nam, nữ; bóng đá nam, nữ...

- Hình thức: Sân khấu hóa, sinh hoạt tập thể...
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với Ban Đại diện CMHS trường, BCH Công Đoàn, GV chủ nhiệm tổ chức thực hiện.

* Hoạt động ngoại khóa: Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên

- Thời gian: Tháng 2/2023.
- Địa điểm: Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung: Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên
- Hình thức: Tổ chức hội thi, sân khấu hóa.
- Tổ chức thực hiện:

+ Giao cho tổ Sinh học - CN xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trù kinh phí, phân công nhiệm vụ và chương trình ngoại khóa trình Ban giám hiệu phê duyệt.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với tổ Sinh học - CN triển khai thực hiện.

* Hoạt động ngoại khóa: định hướng nghề nghiệp cho học sinh khối 12

- Thời gian: Tháng 4, 5/2023.
- Địa điểm: Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung: Cung cấp thông tin tuyển sinh các trường ĐH, CĐ, TC, phân tích điểm mạnh, điểm yếu của việc chọn ngành nghề để học sinh xác định năng lực bản thân chọn ngành nghề cho phù hợp.

- Hình thức:

+ Diễn đàn trao đổi thông tin.

+ Mời đại diện các trường ĐH, CĐ, TC trong khu vực tham gia.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp thực hiện.

* Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12

- Thời gian: Tháng 5/2023
- Địa điểm: Nhà chức năng Trường THPT Buôn Hồ
- Nội dung:
 - + Học sinh lớp 12 tri ân mái trường đã học tập trong 3 năm, tri ân thầy cô giáo và cha mẹ học sinh.
 - + Tổ chức buổi sinh hoạt tập thể cho toàn thể học sinh khối 12 trước khi các em ra trường.

- Hình thức: Trải nghiệm kết hợp diễn đàn thanh niên.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm thực hiện.

- Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn các lớp, các học sinh, phân công nhiệm vụ thực hiện; tham gia tích cực vào chương trình.

4.2.2. Hoạt động Câu lạc bộ

* Hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh

- Nội dung: Trao đổi bằng Tiếng Anh một số chủ đề học tập, chủ đề ngoại khóa trong nhà trường, giao lưu sinh hoạt với nhau bằng Tiếng Anh.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt CLB, tổ chức các hoạt động, các trò chơi ... giao lưu bằng Tiếng Anh tạo cơ hội nói Tiếng Anh cho học sinh trong CLB.

- Tổ chức thực hiện: Tổ Ngoại ngữ phối hợp với BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và GVCN các lớp để thực hiện.

* Hoạt động câu lạc bộ cầu lông, bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, bóng rổ...

- Nội dung: CLB tập luyện, hoạt động trong lĩnh vực gồm: tập luyện và thi đấu đảm bảo phù hợp với lứa tuổi, đạo đức học sinh THPT.

- Ban đầu tập luyện kỹ thuật, chiến thuật để thành lập được đội tham gia các giải thi đấu.

- Hình thức: Sinh hoạt câu lạc bộ trong lĩnh vực

- Tổ chức thực hiện: Thành lập Ban chủ nhiệm câu lạc bộ; Ban chủ nhiệm xây dựng Điều lệ hoạt động của Câu lạc bộ, xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động của câu lạc bộ.

- Tổ Thể dục (GDTC) - GDQP AN phối hợp với BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện việc cổ vũ cho câu lạc bộ hoạt động.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Công tác chuyên môn

5.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

* Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường công tác quản lý của Lãnh đạo, thực hiện linh hoạt kế hoạch nhà trường, không ngừng nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý.

- Xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong đơn vị, đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi của cán bộ, viên chức, người lao động. Thực hiện tốt quy chế công khai, dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ; động viên, khen thưởng kịp thời; quan tâm đến đời sống, tình cảm, hoàn cảnh của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Triển khai có hiệu quả “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, và các nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Quản lý viên chức, người lao động theo đúng quy định. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu của nhà trường, liên thông với cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử.

- Tăng cường công tác quản lý, phối hợp với các Đoàn thể, các tổ chức và Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong thực hiện các nhiệm vụ.

* Chỉ tiêu đạt được

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn.
- 100% Viên chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

5.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

* Giải pháp thực hiện

- Lãnh đạo nhà trường Căn cứ thông tư 32 ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018 để định hướng xác định các chủ đề dạy học, xây dựng phân phối chương trình cụ thể có thể thực hiện được tại nhà trường.

- Rà soát tình hình thực tế của nhà trường về: Đội ngũ GV, điều kiện CSVC để đáp ứng việc thực hiện các chủ đề dạy học.

- Xếp lịch thực hiện phù hợp theo định hướng học tập 2 buổi/ngày của nhà trường (nếu thực hiện).

* Chỉ tiêu đạt được

- 100% học sinh được học chủ đề.
- Phát huy được 100% năng lực và phẩm chất của học sinh qua việc học các chủ đề.

5.1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện theo hướng dẫn của các văn bản hiện hành theo việc thực hiện chương trình 2006 và 2018.

5.1.4. Nâng cao năng lực sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

* Các giải pháp thực hiện

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin: tất cả các thủ tục hành chính triển khai trên hộp thư điện tử, trang website của trường các thành viên thường xuyên truy cập để lấy thông tin thực hiện.

- Sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 tuần/lần, chủ yếu là trao đổi góp ý về chuyên môn để thống nhất thực hiện trong tổ theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Thống nhất nội dung bài dạy. Xác định rõ mục tiêu cần đạt, phương tiện, thiết bị dạy học cần sử dụng và nội dung tích hợp những gì trong từng tiết học...Xác định mảng kiến thức mới và khó để đưa ra phương pháp giải quyết tối ưu nhất.

- Nội dung các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ nên bám sát chương trình, chuẩn kiến thức, kỹ năng thảo luận, thống nhất hình thức ra đề phù hợp với đối tượng học sinh. Đề kiểm tra cần đảm bảo tính chính xác, khoa học, nội dung và tính vừa sức.

- Khi rút kinh nghiệm giờ dạy nên phản hồi tích cực, nắm bắt học hỏi những giải pháp hay, chỉ rõ những hạn chế mà giáo viên mắc phải để người được góp ý thấy được ưu điểm và hạn chế. Từ đó, cùng nhau học tập cái hay, sự sáng tạo để trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng trong việc quản lý nâng cao chất lượng chuyên môn của tổ.

*** Chỉ tiêu đạt được**

- 100% giáo viên trong tổ đạt chuẩn và trên chuẩn.
- 100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong đó có 70% hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Các tổ, nhóm phân đấu có học sinh đạt giải HSG từ cấp tỉnh trở lên.

5.1.5 Tham gia các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh

*** Các giải pháp thực hiện**

- Tổ chức thi HSG cấp trường
- Tổ chức lựa chọn đội tuyển, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng
- Phân công giáo viên phụ trách các đội tuyển ngay từ đầu năm học

Dựa theo kế hoạch chuyên môn của nhà trường: Triển khai lựa chọn đội tuyển; giáo viên phụ trách đội tuyển cùng GV của tổ CM lập kế hoạch bồi dưỡng HSG, kế hoạch thể hiện số chuyên đề mà GV sẽ thực hiện, thời gian, thời lượng thực hiện mỗi chuyên đề, các tài liệu tham khảo. Những chuyên đề do giáo viên khác trong tổ CM tham gia hỗ trợ.

- Nâng cao chất lượng dạy bồi dưỡng HSG của giáo viên.
- Tạo điều kiện hỗ trợ cho giáo viên và học sinh.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động, cuộc thi, hội thi của Sở GD về KHKT; TDTT;

Văn nghệ.....

***Chỉ tiêu cần đạt**

- Có học sinh thi HS giỏi Quốc gia.
- Trên 60 em đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh.
- Có HS đạt giải KHKT.
- Có GV, NV, HS đạt giải, huy chương về TDTT, VN....do Sở GD tổ chức.

5.1.6. Tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém

*** Các giải pháp thực hiện**

- Tổ chức rà soát học sinh diện yếu kém đối với khối 12 và diện KQHT mức chưa đạt khối 10, 11.
- Xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy từ đầu kỳ II.
- Phân công giáo viên phụ trách các bộ môn cả phụ đạo.
- Tạo điều kiện hỗ trợ cho giáo viên và học sinh.

***Chỉ tiêu cần đạt**

- Tỷ lệ xếp loại về học lực HS sinh khối 12 xếp loại yếu, kém và KQHT học sinh khối 10, 11 chưa đạt dưới 5%.

5.2. Công tác quản lý chỉ đạo

5.2.1. Cấp ủy

- Đảng bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, xây dựng và đưa vào nghị quyết Đảng bộ về các mảng hoạt động của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng đảng ủy viên điều hành công việc và chịu trách nhiệm trước Đảng bộ về phần hành công việc được giao.

5.2.2. Lãnh đạo trường

*** Hiệu trưởng: Cao Trí Thảo**

1.1. Tổ chức bộ máy nhà trường:

- Điều hành toàn bộ công việc và hoạt động của nhà trường. Quyết định mọi mặt về tổ chức và hoạt động của nhà trường.
- Phân công nhiệm vụ các Phó Hiệu trưởng; bổ nhiệm, chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó, Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Thư ký HĐ.....
- Thành lập các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, các Hội đồng, các Ban chỉ đạo, các tổ công tác trong nhà trường. Xây dựng quy chế hoạt động bộ máy nhà trường.

1.2. Xây dựng qui hoạch phát triển nhà trường từng năm, lâu dài; Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học:

- Lập kế hoạch giáo dục hàng năm, Kế hoạch công tác hàng tháng, hàng tuần. Phối hợp, điều hòa các hoạt động giáo dục trong trường.

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng tinh thần; kế hoạch nhiệm vụ năm học.

1.3. Quản lý nhân sự:

- Quản lý giáo viên, nhân viên trong các hoạt động giáo dục và những hoạt động khác có liên quan. Ký hợp đồng giáo viên, nhân viên làm việc với nhà trường. Ký đồng ý cho giáo viên được chuyển chuyên; nghỉ việc.

- Kiểm tra và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Hiệu trưởng và các giáo viên, nhân viên cuối năm học.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người Lao động.

- Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng - kỷ luật; Đề nghị cấp trên khen thưởng và kỷ luật giáo viên, nhân viên, người Lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, người Lao động.

- Tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

- Duyệt nghỉ phép, nghỉ việc riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1.4. Quản lý và tổ chức giáo dục học sinh:

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với học sinh; Điều hành công tác tuyển sinh; thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

- Chỉ đạo các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh; Quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

- Chuyển trường đến, đi; chuyển lớp (*điều kiện hợp lý*) đối với học sinh.

1.5. Quản lý chuyên môn:

- Phụ trách Công tác KĐCLGD; Thực hiện các báo cáo thuộc phòng QLCL - CNTT về công tác KĐCLGD (*phối hợp với TKHD*).

- Phụ trách công tác KTrNB.

- Phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức viết và chấm sáng kiến.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch dạy các đội tuyển học sinh giỏi.
- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch phụ đạo, công tác dạy thêm học thêm.
- Chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và giáo dục.
- Phụ trách CSDL Ngành (*phối hợp với VT; Thầy Như*).
- Tổ chức hoạt động lựa chọn SGK cho năm học 2024 - 2025.
- Chỉ đạo việc xây dựng và quản lý trang Website của trường.
- Phụ trách công tác nền nếp dạy và học của khối 10. (*Việc thực hiện giờ giấc ra vào lớp; bỏ tiết dạy;Kiểm tra và ký chốt sổ đầu bài định kỳ của khối 10*).
- Quản lý phần mềm SMAS (*phối hợp với Thầy Như*).
- Ký học bạ Khối 10.

1.6. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường:

- Quản lý cơ sở vật chất của nhà trường.
- Điều hành hoạt động PCCC - CNCH của đơn vị.
- Quản lý chế độ sinh hoạt, hội họp của giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Quản lý các loại kinh phí, các loại quỹ theo qui định.
- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ; Chỉ đạo lập dự toán và quyết toán thu chi hàng năm.
- Chỉ đạo thực hiện kê khai tài sản; kiểm kê tài sản, thiết bị cuối năm.
- Chỉ đạo hoạt động của tổ Văn phòng.
- Chủ tài khoản số (*chữ ký số*).

1.7 Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành; Công tác giáo dục tư tưởng chính trị; Chỉ đạo hoạt động giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, tạo dựng môi trường sư phạm thân thiện:

- Chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, văn nghệ, TDTT.
- Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo chủ đề hằng năm.
- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện các nội dung của phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

1.8. Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, phối hợp làm việc:

- Trực tiếp nhận sự chỉ đạo của BCH Đảng bộ để trực tiếp chỉ đạo công tác nhà trường.

- Kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo.

- Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường với chính quyền địa phương, với các cơ quan ban ngành, đoàn thể trong thị xã. Tạo mối quan hệ gắn bó, hợp tác giữa nhà trường với CMHS thông qua Ban đại diện CMHS các cấp.

- Phối hợp công tác với Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Phối hợp với BCH Đảng bộ về việc xây dựng cơ cấu nhân sự Ban chấp hành Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHTN Việt Nam.

- Thực hiện các báo cáo của Phòng TCCB - CTĐT, Phòng KHTC và của Văn phòng Sở GD&ĐT Đắk Lắk.

1.9. Tổ chức các hội nghị giáo viên, nhân viên, hội nghị cán bộ chủ chốt định kỳ và bất thường để thực hiện chế độ quần chúng tham gia quản lý trường học:

- Tổ chức hội nghị VC - NLD để báo cáo tình hình mọi mặt của nhà trường và thu thập ý kiến đóng góp xây dựng nhà trường.

- Chủ trì cuộc họp giao ban, cán bộ chủ chốt, cơ quan hàng tháng, triển khai kế hoạch, lấy ý kiến đóng góp, trao đổi biện pháp thực hiện kế hoạch, bàn bạc hướng giải quyết các sự việc của Nhà trường.

* Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Mỹ Lộc

- Phụ trách công tác kiến tập, thực tập sư phạm (*nếu có*).

- Tổ chức và phối hợp quản lý hoạt động dạy - học thêm trong và ngoài nhà trường.

- Điều hành và kiểm tra việc thực hiện sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học; phê duyệt kế hoạch sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học của tổ chuyên môn.

- Quản lý phần mềm SMAS (*phối hợp với Thầy Như*).

- Phụ trách công tác pháp chế; thực hiện các báo cáo Thanh tra Sở.

- Tổ chức hoạt động phụ đạo học sinh.

- Phụ trách công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024 - 2025.

- Xây dựng kế hoạch, điều hành và tổ chức hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường, tham gia thi cấp tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ, kiểm tra giữa kỳ các bài kiểm tra tập trung.

- Phụ trách hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.
- Quản lý dữ liệu, hồ sơ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ.
- Phụ trách công tác Hướng nghiệp - HDNGLL; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Thực hiện các báo cáo của phòng GDTrH - GDTX liên quan đến công tác được phân công phụ trách.

- Phụ trách công tác nền nếp dạy và học của khối 12. *(Việc thực hiện giờ giấc ra vào lớp; bỏ tiết dạy;Kiểm tra và ký chốt sổ đầu bài định kỳ của khối 12).*

- Phụ trách công tác tư vấn tâm lý học sinh; Chữ thập đỏ, Khuyến học.
- Ký học bạ Khối 12 và trang đầu học bạ.
- Chuyển trường đến, đi; chuyển lớp *(điều kiện hợp lý)* đối với học sinh.
- Phụ trách công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.
- Những công tác đột xuất khác do Hiệu trưởng phân công.

* Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Quang Minh

- Phụ trách công tác Chuẩn HT, PHT, GV *(TEMIS)*.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện đúng các qui chế, chỉ thị, qui định và các văn bản về hoạt động chuyên môn của các môn học.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về chương trình và phân công giảng dạy, hoạt động giáo dục của giáo viên; phân công GVCN, GVBM năm học 2023-2024.

- Quản lý phần mềm SMAS *(phối hợp với Thầy Như)*.
- Theo dõi và kiểm tra việc thực hiện tiến độ và cơ sở điểm của giáo viên ở sổ điểm cá nhân và nhập điểm ở SMAS theo kế hoạch;

- Phụ trách Công tác ứng dụng CNTT trong quản lý, giáo dục *(tổ chức dạy học có ứng dụng CNTT; trực tuyến khi cần thiết)*; Thực hiện các báo cáo thuộc phòng QLCL - CNTT về CNTT.

- Phụ trách công tác về học sinh giỏi *(tổ chức thi HSG cấp trường, tuyển chọn đội tuyển; tổ chức bồi dưỡng tham gia thi HSG các cấp; duyệt kế hoạch bồi dưỡng, duyệt thanh toán tiền bồi dưỡng; duyệt kê thừa giờ)*.

- Duyệt kế hoạch hoạt động dạy học của các tổ chuyên môn; Kiểm tra công tác sinh hoạt chuyên đề của tổ chuyên môn; Phụ trách công tác chuyên môn của Cụm chuyên môn số 2.

- Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023 - 2024.
- Công tác xếp thời khóa biểu nhà trường.
- Phụ trách công tác nền nếp dạy và học của khối 11. (*Việc thực hiện giờ giấc ra vào lớp; bỏ tiết dạy;Kiểm tra và ký chốt sổ đầu bài định kỳ của khối 11*).
- Phụ trách tham gia các Hội thi của GV và HS do Sở GD&ĐT tổ chức.
- Xây dựng kế hoạch, điều hành và tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi các cấp.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá lại để xét lên lớp năm học 2023-2024.
- Phụ trách công tác ANTT - ATTH trong nhà trường.
- Thực hiện các báo cáo của phòng GDTrH - GDTX liên quan đến công tác được phân công phụ trách.
- Ký học bạ Khối 11 và trang đầu học bạ.
- Chuyển trường đến, đi; chuyển lớp (*điều kiện hợp lý*) đối với học sinh.
- Những việc hoặc công tác đột xuất khác do Hiệu trưởng phân công.

5.2.3. Công đoàn; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Phụ lục 1, 2

5.2.4. Các tổ chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn: Tất cả các tổ trưởng phụ trách công tác chuyên môn; phối hợp với BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, BCH Công đoàn thực hiện hoạt động ngoại khóa; đánh giá, xếp loại Viên chức; thi đua; kiểm tra nội bộ; tham gia Hội đồng Lương... cụ thể:

- + Thầy Huỳnh Tấn Thiện: Phụ trách tổ Toán-Tin.
- + Thầy Võ Lâm Thi: Phụ trách tổ Vật lý - CN.
- + Thầy Võ Trọng Hùng: Phụ trách tổ Hóa học - Địa lý.
- + Cô Vương Thị Hằng: Phụ trách tổ Sinh học - CN.
- + Thầy La Văn Trung: Phụ trách tổ TD (GDTC) - GDQP AN.
- + Cô Hà Thị Hạnh: Phụ trách tổ Ngữ văn.

+ Thầy Nguyễn Viết Tiệp: Phụ trách tổ Ngoại ngữ.

+ Cô Phạm Thị Mỹ Văn: Phụ trách tổ Lịch sử - GDCD (GDKT&PL).

5.2.5. Tổ Văn Phòng

Tổ trưởng (viên chức Đỗ Minh Đức) phụ trách điều hành công tác chuyên môn của từng nhân viên theo vị trí việc làm; phối hợp với BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, BCH Công đoàn thực hiện các hoạt động ngoại khóa; đánh giá, xếp loại viên chức; thi đua; kiểm tra nội bộ; tham gia Hội đồng Lương...

5.3. Công tác kiểm tra giám sát

Thực hiện theo Kế hoạch Kiểm tra Nội bộ

Phụ lục 3

5.4. Chế độ thông tin báo cáo

- Định kỳ quý, HK báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cho Đảng bộ, Văn phòng Thị ủy, Ban tuyên giáo Thị ủy, Văn phòng Sở giáo dục Đào tạo Đắk Lắk

- Lưu tất cả các báo cáo tại văn thư./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đắk Lắk;
- Liên tịch;
- Công khai (website trường);
- Lưu: VT.



ThS. Cao Trí Thảo

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
Năm học 2023 - 2024

Tháng	Các hoạt động công đoàn trọng tâm trong năm học
Tháng 9/2023	1.Họp BCH Công đoàn. 2.Khai giảng năm học mới 2023 - 2024. 3. Phối hợp tổ chức Hội nghị VC năm học 2023 – 2024. 4.Triển khai các hoạt động phong trào do CĐ ngành tổ chức . 5.Đăng ký các danh hiệu thi đua khen thưởng của tập thể, cá nhân. 6.Kế hoạch tổ chức hoạt động “Vui Tết Trung Thu”. 7.Dự tổng kết công đoàn năm học 2022 – 2023. 8. Kế hoạch thu quỹ chung hoạt động từ thiện, nhân đạo năm học 2023 - 2024. 9. Quyết định công nhận Tổ trưởng CĐ. 10. Kế hoạch tuyên truyền và tổ chức hoạt động VHVN – TDTT chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2023 – 2028
Tháng 10/2023	1.Họp BCH Công đoàn. 2.Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày phụ nữ năm Việt Nam 20/10. 3.Báo cáo tình hình đầu năm học và Đăng ký các danh hiệu thi đua công đoàn. 4. Tham gia tập huấn cán bộ công đoàn cơ sở(lần 1). 5. Kế hoạch hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. 6. Triển khai kế hoạch nộp Quỹ phòng chống thiên tai năm 2023. 7. Kế hoạch triển khai Nghị Quyết Đại hội Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh lần thứ XIII. 8.Họp thống nhất chấm thi đua Công đoàn cụm 10, khối 5(lần 1).
Tháng 11/2023	1.Họp BCH Công đoàn. 2.Phối hợp tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) 3.Tổng kết công tác kiểm tra năm 2023, báo cáo về UBKT công đoàn ngành trước ngày 10/11. 4. Báo cáo công tác nữ công năm 2023. 5. Dự toán ngân sách Công đoàn năm 2024.
	1.Họp BCH Công đoàn.

Tháng 12/2023	2. Quyết toán tài chính công đoàn năm 2023. 3. Báo cáo sơ kết hoạt động công đoàn học kì I năm học 2023 – 2024 5. Hợp thống nhất chấm thi đua Công đoàn khối thi đua số 5 (lần 1). 6. Thực hiện chuyên đề Quý IV của Ban Thanh tra nhân dân và UBKT CĐ.
Tháng 01/2024	1. Hội BCH Công đoàn. 2. Dự sơ kết hoạt động công đoàn Học kỳ I. 2. Báo cáo quyết toán kinh phí công đoàn năm 2023. 3. Kế hoạch thăm hỏi Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024.
Tháng 02/2024	1. Hội BCH Công đoàn 2. Kế hoạch hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. 3. Phối hợp với chuyên môn thu và chấm SKKN.
Tháng 3/2024	1. Hội BCH Công đoàn 2. Tổ chức các hoạt động ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3) 3. Phối hợp với Đoàn Thanh Niên tổ chức hoạt động ngày thành lập Đoàn 26/3. 4. Kế hoạch thu quỹ Mái ấm Công đoàn năm 2024. 5. Hội thi đua Công đoàn cụm 10 - khối thi đua số 5. 6. Thực hiện chuyên đề Quý I của Ban Thanh tra nhân dân và UBKTCD.
Tháng 4/2024	1. Hội BCH Công đoàn. 2. Hội nghị Giao ban CĐCS trực thuộc với công đoàn ngành. 3. Tham gia tập huấn UBKT và cán bộ công đoàn cơ sở (lần 2) 4. Triển khai kế hoạch Tháng công nhân năm 2024.
Tháng 5/2024	1. Hội BCH Công đoàn 2. Báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn năm học 2023 – 2024. 3. Xếp loại thi đua Chính quyền và Công đoàn cơ sở. 4. Phối hợp phúc tra thi đua chính quyền vào công đoàn khối thi đua số 5. 5. Báo cáo công tác kiểm tra 6 tháng đầu năm 2024. 6. Báo cáo nữ công 6 tháng đầu năm. 7. Kế hoạch ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6.
Tháng 6/2024	1. Báo cáo Tổng kết hoạt động công đoàn và hoàn thành hồ sơ thi đua khen thưởng năm học 2023 - 2024. 2. Phối hợp với nhà trường tổ chức tham quan, học tập hè 2024. 3. Thực hiện chuyên đề Quý II của Ban Thanh tra nhân dân và UBKTCD. 4. Thực hiện kế hoạch ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6.

Phụ lục 2
KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHÒNG TRÀO THANH NIÊN
NĂM HỌC 2023 - 2024

THÁNG	CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
9/2023	Chào mừng năm học mới	- Đón tiếp học sinh lớp 10, ổn định nề nếp, tổ chức các chi đoàn. - Phối hợp tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân" và triển khai 4 bài học lí luận chính trị cho ĐVTN. - Phối hợp với Đội CSGT thị xã tuyên truyền luật GT đường bộ, đề án 06... - Triển khai Phần mềm quản lí Đoàn viên.	- BTV phối hợp với Nhà trường. - BTV	
10/2023	Tự hào Thanh niên Việt nam	- Đại hội Đoàn trường, nhiệm kì 2023 - 2024 - Tuyên truyền 67 năm truyền thống Hội LHTN Việt Nam (15/10/1956 – 15/10/2023) - Tham gia hội thi “Tuổi trẻ học đường với văn hóa giao thông” TX Buôn Hồ 2023. - Mở lớp Bồi dưỡng Cảm tình đoàn, tạo nguồn kết nạp Đoàn viên mới trong tháng 11. - Tiếp tục thực hiện công tác quản lí nề nếp, thi đua.	- BCH và các Đoàn viên được triệu tập - UB Hội LHTN trường. - BTV - Đ/c Thống – Phụ trách UB Hội LHTN. - Hằng, Thảo	
11/2023	Tri ân thầy cô	- Phát động thi đua “Tháng học tốt” lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tuyên truyền truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của dân tộc. - Tổ chức Hội thi Nhảy dân vũ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức kết nạp Đoàn viên mới, đợt 1 năm học 2023 – 2024	- BTV - Phối hợp với BCH Công Đoàn - BTV - BTV	
12/2023	Học để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	- Tuyên truyền truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc, truyền thống của QĐND Việt Nam.	- BTV phối hợp với tổ TD-GDQP	

		- Phát động “Kì thi nghiêm túc”. - Tổng hợp thi đua HK1, xếp loại Đoàn viên HK1.	- BTV	
01/2024	Tiếp bước truyền thống Học sinh – Sinh viên	- Tổ chức Hội trại kỉ niệm ngày truyền thống Học sinh – Sinh viên Việt Nam 9/1 - Kiểm tra sĩ số, chuyên cần của học sinh trước và sau nghỉ tết nguyên đán. Quán triệt tinh thần lành mạnh, không vi phạm pháp luật trong dịp tết. - Nghỉ tết nguyên đán.	- BTV - BTV	
02/2024	Tiến bước dưới cờ Đảng	- Tuyên truyền về quá trình ra đời, phát triển và các mốc son của Đảng CS Việt Nam. - Mở lớp Bồi dưỡng Cảm tình Đoàn tạo nguồn cho đợt kết nạp tháng 3/2023. - Phát động quyên góp tạo nguồn “Quỹ học bổng Thắp sáng ước mơ” của Đoàn trường để trao cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.	- BTV (Xin ý kiến cấp ủy) - Đ/c Thống phụ trách UB Hội. - BTV	
3/2024	Tháng Thanh niên	- Phát động “Tháng học tốt” lập thành tích chào mừng 93 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. - Tổ chức Hoạt động 26/03 phù hợp đặc điểm tâm – sinh lí và mong muốn của học sinh, phù hợp điều kiện thực tế của Nhà trường (Dự kiến: Tổ chức Cuộc thi Bóng chuyền). - Tổ chức diễn đàn Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường - Tổ chức Lễ kết nạp Đoàn viên mới, đợt 2 năm học 2023 – 2024.	- BTV - BTV, Chi đoàn GV, GV chủ nhiệm... - BTV	
4/2024	Ngày hội thống nhất đất nước	- Đánh giá chất lượng hoạt động của BCH Đoàn trường và xếp loại chất lượng công tác của các thành viên BCH, tiến hành xếp loại cụ thể.	- BTV - BTV phối hợp với BCH	

		- Tuyên truyền về Chiến thắng 30/4/1975. - Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở về nề nếp, tác phong.	CD và tổ Lịch Sử.	
5/2024	<i>Học tập, làm theo lời Bác</i>	- Tổng hợp thi đua năm học, xếp loại Đoàn viên cả năm. - Kí sổ Đoàn viên, tổng hợp dữ liệu Đoàn viên. Bàn giao học sinh về địa phương sinh hoạt hè. - Tổ chức thi <i>làm clip về Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh</i>	-BTV	

Phụ lục 3
**KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024**

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG TÁC	ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KT	THỰC HIỆN
9/2023	1. Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp. 2. Kiểm tra công tác tuyển sinh vào 10.	GVCN HĐ tuyển sinh	Ban KTrNB
10/2023	3. Kiểm tra công tác thư viện trường học. 4. Kiểm tra công tác Y tế trường học. 5. Kiểm tra việc quản lý lưu giữ các công văn, hồ sơ, văn bản chỉ đạo của nhà trường.	TV YT VT	Ban KTrNB
11/2023	6. Kiểm tra các loại hồ sơ, kế hoạch của Tổ trưởng. 7. Kiểm tra các khoản thu đầu năm. 8. Kiểm tra toàn diện GV theo chuẩn.	TT HT, KT, TQ Giáo viên	Ban KTrNB
12/2023	9. Kiểm tra việc nhập điểm SMAS; sổ theo dõi và đánh giá học sinh. 10. Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp.	GV GVCN	Ban KTrNB
01/2024	11. Kiểm tra hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp. 12. Kiểm tra công tác BDHSG, phụ đạo học sinh yếu, kém. 13. Kiểm tra công tác quản lý tài sản, tài chính, trang thiết bị nhà trường, KK cuối năm.	Đoàn, GVCN PHT, GV HT; Kế toán; VP	Ban KTrNB
02/2024	14. Kiểm tra thực hiện “3 công khai”.	HT, KT	Ban KTrNB
03/2024	15. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học. 16. Kiểm tra Toàn diện GV theo chuẩn.	GV, TB Giáo viên	Ban KTrNB
4/2024	17. Kiểm tra việc thực hiện chương trình. 18. Kiểm tra việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ.	Giáo viên VT	Ban KTrNB
5/2024	19. Kiểm tra hồ sơ chuẩn bị cho công tác thi Tốt nghiệp THPT năm 2024. 20. Kiểm tra công tác thu hồi sách, tài liệu thư viện cuối năm. 21. Kiểm tra công tác tài chính cuối năm.	VT, GVCN 12 TV KT, TQ	Ban KTrNB
6/2024	22. Kiểm tra việc đánh giá chuẩn HT, PHT và chuẩn nghề nghiệp GV. 23. Kiểm tra công tác Bồi dưỡng thường xuyên. 24. Kiểm tra việc đánh giá, xếp loại chất lượng VC, NLD; công tác thi đua, khen thưởng	HT PHT, GV HT, HĐ TĐKT	Ban KTrNB